

Bản án số: 206/2022/HS-PT  
Ngày: 10-6-2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Tồn

*Các Thẩm phán:* Ông Vũ Thành Liêm

Ông Nguyễn Tấn Trường

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Đinh Thị Trang, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa:***  
Ông Lê Quang Hiệp, Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa, Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 90/2022/TLPT-HS ngày 22 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo Vũ Thành C về tội “*Giết người*”. Do có kháng cáo của bà Đinh Thị Thanh T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2022/HS-ST ngày 14/01/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

***Bị cáo:***

**Vũ Thành C**, sinh năm 1991, tại Khánh Hòa; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: tỉnh Khánh Hòa; chỗ ở: tỉnh Khánh Hòa; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: C an; trình độ học vấn: 12/12; con ông Vũ Văn T (1967) và bà Lưu Thị C (1968); vợ Võ Thị Thanh T (1991), có 01 con sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/4/2021, có mặt tại phiên tòa.

***Người tham gia tố tụng khác:***

***Người bị hại:*** Ông Lê Bá T (chết ngày 21/4/2021).

***Đại diện hợp pháp của bị hại:***

Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1939 (mẹ của bị hại); nơi cư trú: tỉnh Khánh Hòa. (có mặt)

Bà Đinh Thị Thanh T, sinh năm 1979 (vợ của bị hại); nơi cư trú: tỉnh Khánh Hòa. (có mặt)

Bà Đ ủy quyền cho bà Đinh Thị Thanh T tham gia tố tụng.

***Người làm chứng liên quan đến kháng cáo:*** Chị Võ Thị Thanh T, sinh năm 1991; nơi cư trú: Tổ dân phố 9, phường N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa. (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Ngoài ra, trong vụ án còn có những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng khác không có kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án cấp phúc thẩm không triệu tập.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

***Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:***

Vũ Thành C và Võ Thị Thanh T là vợ chồng có đăng ký kết hôn năm 2014 và được UBND phường N cấp Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn, cả hai đều quen biết với Lê Bá T. T đã có vợ con nhưng giữa T và T có quan hệ tình cảm nam nữ với nhau.

Khoảng 18 giờ 15 phút ngày 20/4/2021, Lê Bá T cùng với một số người bạn đến quán Ruộng tại phường N, thị xã N để ăn uống, T gọi điện thoại cho T đến chơi, T đồng ý và đi đến quán. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi nhậu xong, T điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 79A - 295.84 chở T về nhà riêng (theo lời khai của T thì tại đây T và T lên phòng ngủ trên tầng 1 rồi quan hệ tình dục). Khoảng 21 giờ 00 phút cùng ngày, Vũ Thành C đang ở C an thành phố N, có gọi điện thoại nhiều lần nhưng T không nghe máy. Do nghi ngờ T có quan hệ bất chính nên C lấy xe mô tô đi từ thành phố N về nhà tại thị xã N. Khi đi vào nhà, C đi lên tầng 1 thì thấy T và T từ phòng ngủ đi ra nên C hỏi T: “Ông làm gì ở trong nhà tôi?”, T cười tỏ vẻ khiêu khích và nói: “*Gì mà dữ vậy mày? Tao không nói chuyện với mày*”. Do bức xúc với thái độ của T nên C dùng tay đánh T, T đánh lại và dùng tay đẩy C ngã ra sàn nhà gần vị trí đặt chiếc ghế sofa. Thấy trên ghế có 01 con dao Thái Lan cán nhựa màu đen lưỡi dao dài khoảng 10cm do T thường để sẵn trên ghế để gọt trái cây và cắt nhãn mác quần áo, C chụp con dao bằng tay phải và đâm 02 nhát vào ngực trái, bụng của T. Thấy hai bên đánh nhau nên T vào can ngăn. Do thấy T chảy nhiều máu nên C và T dìu T đi xuống và đưa T ra xe ô tô rồi C điều khiển xe chở T đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa thị xã N. T được chuyển đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Khánh Hòa cấp cứu nhưng đã tử vong vào lúc 04 giờ 30 phút ngày 21/4/2021.

C và T sau khi đưa T đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa thị xã N thì để xe ô tô ở Bệnh viện và đón xe taxi về nhà. Một lúc sau, Cơ quan công an yêu cầu C và T đến trụ sở để làm việc thì T đi trước, C ở lại nhà dọn dẹp, dùng giấy lau vết máu và lấy đôi giày của T cùng 01 tấm chùi chân, 01 khăn vải, 01 chiếc dép nam, 01 đôi dép nữ, 05 đôi giày nữ bỏ vào túi ni lông và cầm con dao dùng để gây án đem ném vào khu vực mương nước của ruộng lúa thuộc tổ dân phố 4, phường N, thị xã N.

Đến khoảng 14 giờ 00 phút ngày 21/4/2021, C đến C an thị xã N đầu thú. Cơ quan công an đã tiến hành truy tìm vật chứng, thu giữ được các đồ vật trong túi ni lông nhưng không thu được con dao.

Tại Bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 187/TT-TTPY ngày 28/4/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Khánh Hòa kết luận nguyên nhân tử vong

của Lê Bá T là suy tuần hoàn do: vết thương xuyên thấu ngực gây thủng cơ hoành, thủng dạ dày: phù hợp với tác nhân là vật sắc nhọn; chiều hướng từ ngoài vào trong, từ trước ra sau, trái sang phải; vết thương xuyên thấu bụng gây thủng gan; phù hợp với tác nhân là vật sắc nhọn; chiều hướng từ ngoài vào trong, phải sang trái, dưới lên trên.

***Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2022/HSST ngày 14/01/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã quyết định:***

1. Áp dụng khoản 2 Điều 123; điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Vũ Thành C.

Áp dụng Điều 584; Điều 585; Điều 586; Điều 591 của Bộ luật Dân sự.

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Xử phạt bị cáo Vũ Thành C 07 (bảy) năm tù về tội “Giết người”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 21/4/2021.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, về vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 25/01/2022, đại diện hợp pháp của bị hại là bà Đinh Thị Thanh T kháng cáo đề nghị áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự tăng hình phạt và đề nghị truy cứu trách nhiệm hình đối với chị Võ Thị Thu T về tội không tố giác tội phạm theo Điều 19 và 390 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, sau khi xử sơ thẩm đại diện gia đình bị cáo cung cấp 03 biên lai thu tiền để khắc phục hậu quả 91.000.000 đồng tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa vào ngày 23/5/2022; 08/3/2022 và 26/5/2022; Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị xem xét giảm nhẹ và cho rằng bị cáo phạm tội trong trường hợp tình thần bị kích động mạnh. Bởi lẽ, bị hại và chị T (vợ của bị cáo) có quan hệ tình cảm nam nữ yêu đương nhau.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng cho rằng, án sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Giết người” theo khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự là có căn cứ, kháng cáo của đại diện hợp pháp bị hại không có căn cứ để chấp nhận, giữ nguyên án sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Thành C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và cho rằng dù đều có gia đình riêng nhưng Lê Bá T và Võ Thị Thanh T lại có quan hệ tình cảm nam nữ với nhau. T thừa nhận đã quan hệ tình dục với T tại phòng ngủ trên tầng 1. Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 20/4/2021, C về nhà thì thấy T và T từ phòng ngủ đi ra, C và T tranh cãi dẫn đến xô đẩy nhau, C bị T xô té ngã xuống sàn

nhà gần ghế sofa, thấy trên ghế có con dao gọt trái cây, C chụp con dao bằng tay phải rồi đâm 02 nhát vào ngực trái và bụng của T, thấy hai bên đánh nhau nên T vào can ngăn. Khi thấy T chảy máu, C và T đưa T đến Bệnh viện thị xã N cấp cứu nhưng sau đó T tử vong lúc 04 giờ 30 phút ngày 21/4/2021. Đến 14 giờ 00 phút ngày 21/4/2021, Vũ Thành C đến C an thị xã N đầu thú. Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã xử bị cáo về tội “Giết người” theo quy định tại khoản 2 Điều 123 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật bị cáo không kháng cáo.

[2] Xét kháng cáo của bà T, đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bà Võ Thị Thu T về tội không tố giác tội phạm theo Điều 19 và 390 Bộ luật hình sự thì thấy: Sau khi sự việc xảy ra, chị T là người cùng bị cáo C đã đưa bị hại đi cấp cứu, sau khi về đến nhà, chị T đã lên C an để làm việc và khai báo sự việc xảy ra, lúc này toàn bộ sự việc đã được Cơ quan C an biết, do vậy không có cơ sở để cho rằng chị T che dấu hành vi phạm tội của bị cáo C.

[2.1] Xét kháng cáo đề nghị áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự tăng hình phạt bị cáo thì thấy, nguyên nhân dẫn đến sự việc xuất phát từ mối quan hệ nam nữ giữa anh T và vợ của bị cáo, sau khi ăn uống xong, T và T về tại phòng ngủ tầng 1 nhà của T, do nghi ngờ gọi điện nhiều lần không được nên bị cáo về nhà bắt gặp T và T từ phòng ngủ đi ra, (T thừa nhận đã quan hệ tình dục với T) do bị kích động C và T tranh cãi dẫn đến xô đẩy nhau và C dùng con dao gọt trái cây đâm 02 nhát vào ngực trái và bụng dẫn đến bị hại tử vong. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm không áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[2.2] Tại phiên tòa hôm nay đại diện gia đình bị cáo đã cung cấp 03 biên lai gồm: Biên lai thu tiền ngày 23/02/2022 số 0004720 khắc phục hậu quả 21.000.000 đồng; biên lai thu tiền ngày 08/3/2022 số 0004731 khắc phục hậu quả 20.000.000 đồng; biên lai thu tiền ngày 26/5/2022 số 0004865 khắc phục hậu quả 50.000.000 đồng, đây là tình tiết mới, số tiền này sẽ được khấu trừ giai đoạn thi hành án dân sự.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị. Hội đồng xét xử không xét.

[4] Về án phí: Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Đại diện hợp pháp bị hại - bà Đinh Thị Thanh T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào: Điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của đại diện hợp pháp bị hại, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 2 Điều 123; điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Vũ Thành C.

Áp dụng Điều 584; Điều 585; Điều 586; Điều 591 của Bộ luật Dân sự.

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. Tuyên xử: Xử phạt bị cáo Vũ Thành C 07 (bảy) năm tù về tội “Giết người”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 21/4/2021.

3. Về án phí: Đại diện hợp pháp bị hại - bà Đinh Thị Thanh T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Về trách nhiệm dân sự:

Số tiền 91.000.000 đồng (chín mươi một triệu đồng) đại diện gia đình bị cáo đã nộp sẽ được khấu trừ trong giai đoạn thi hành án dân sự.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không chịu thi hành số tiền còn thiếu, thì hàng tháng còn phải chịu số tiền lãi theo quy định tại Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Các Quyết định khác không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tối cao (Vụ Giám đốc kiểm tra I);
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Khánh Hòa (02);
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Cơ quan CSĐT, Phòng HSNV, Cơ quan CSTHAHS - C an tỉnh Khánh Hòa (03);
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Cục THADS tỉnh Khánh Hòa;
- Trại tạm giam CA tỉnh Khánh Hòa (02);
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng khác;
- UBND phường N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa (thay cho việc thông báo bằng văn bản);
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn, lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Phạm Tồn**